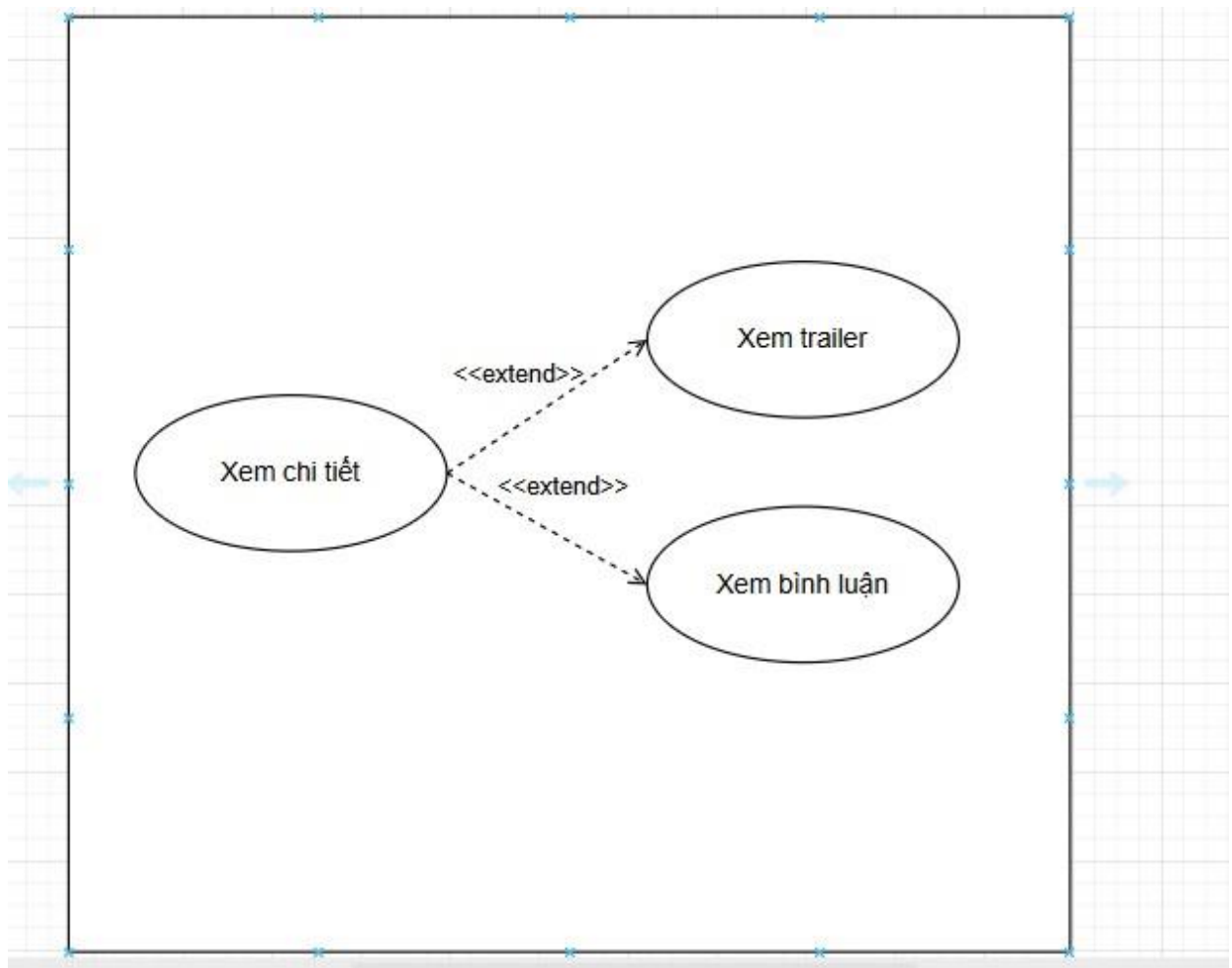
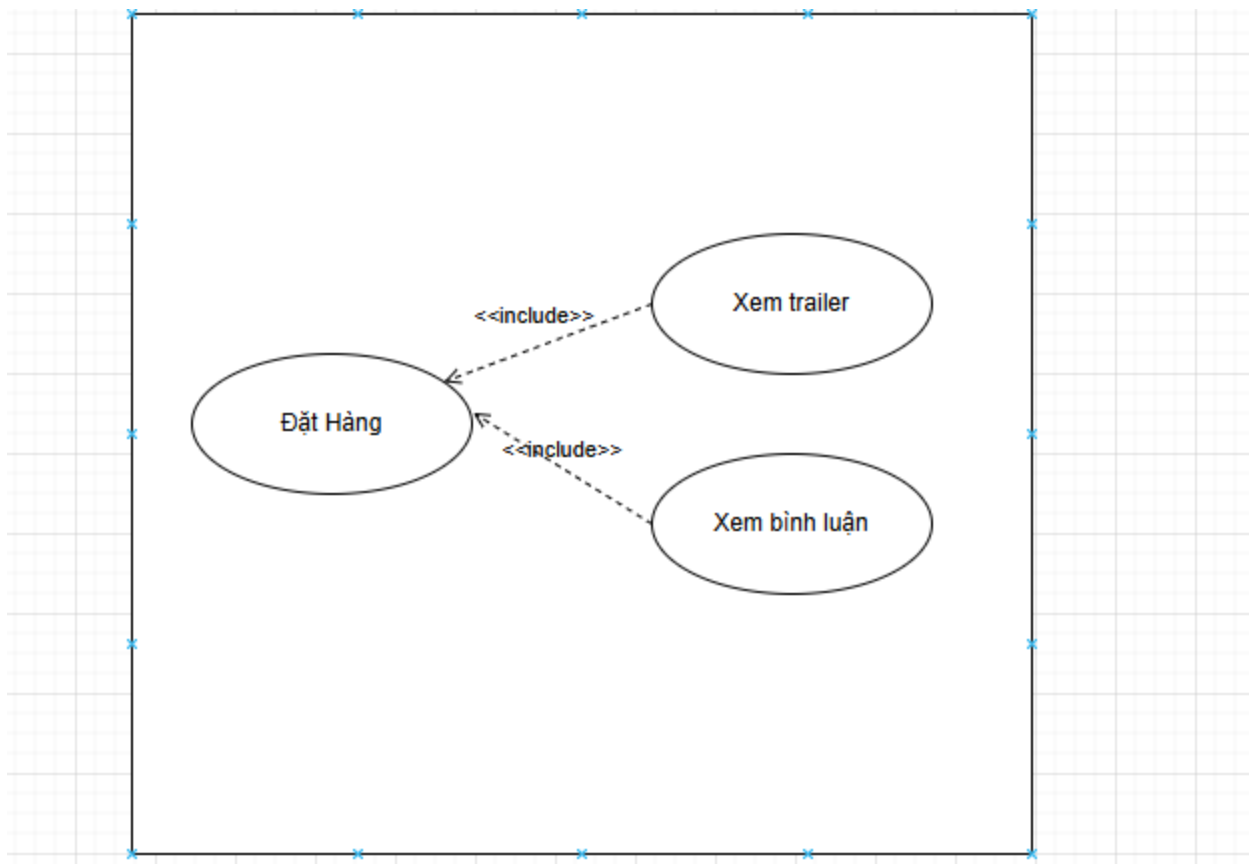


Bài 1:



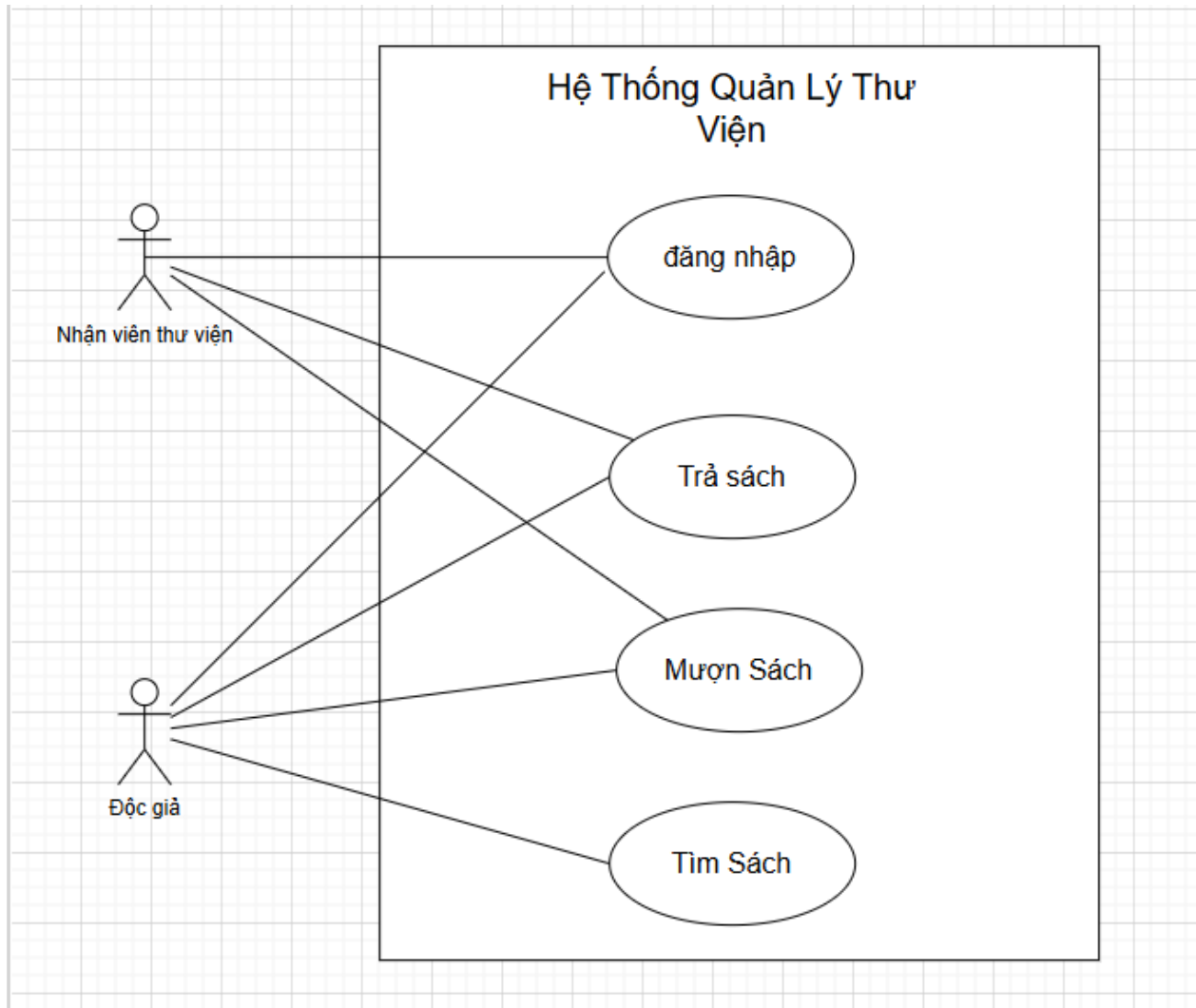
Bài 2:



Bài 3:

Use Case A	Use Case B	Mối quan hệ	Giải thích
Đặt hàng	Kiểm tra giỏ hàng	Include	“Đặt hàng” cần kiểm tra giỏ hàng để xác nhận sản phẩm trước khi hoàn tất.
Kiểm tra giỏ hàng	Xem đánh giá	Include	Khi kiểm tra giỏ hàng, người dùng có thể muốn xem đánh giá về sản phẩm.
Đặt hàng	Đề xuất hoá đơn	Extend	“Đặt hàng” có thể dẫn đến việc hiển thị đề xuất hóa đơn tùy thuộc vào sản phẩm đã đặt.
Xem đánh giá	Đề xuất hoá đơn	Association	“Xem đánh giá” có thể liên quan đến việc đề xuất hóa đơn nhưng không bắt buộc.

Bài 4:



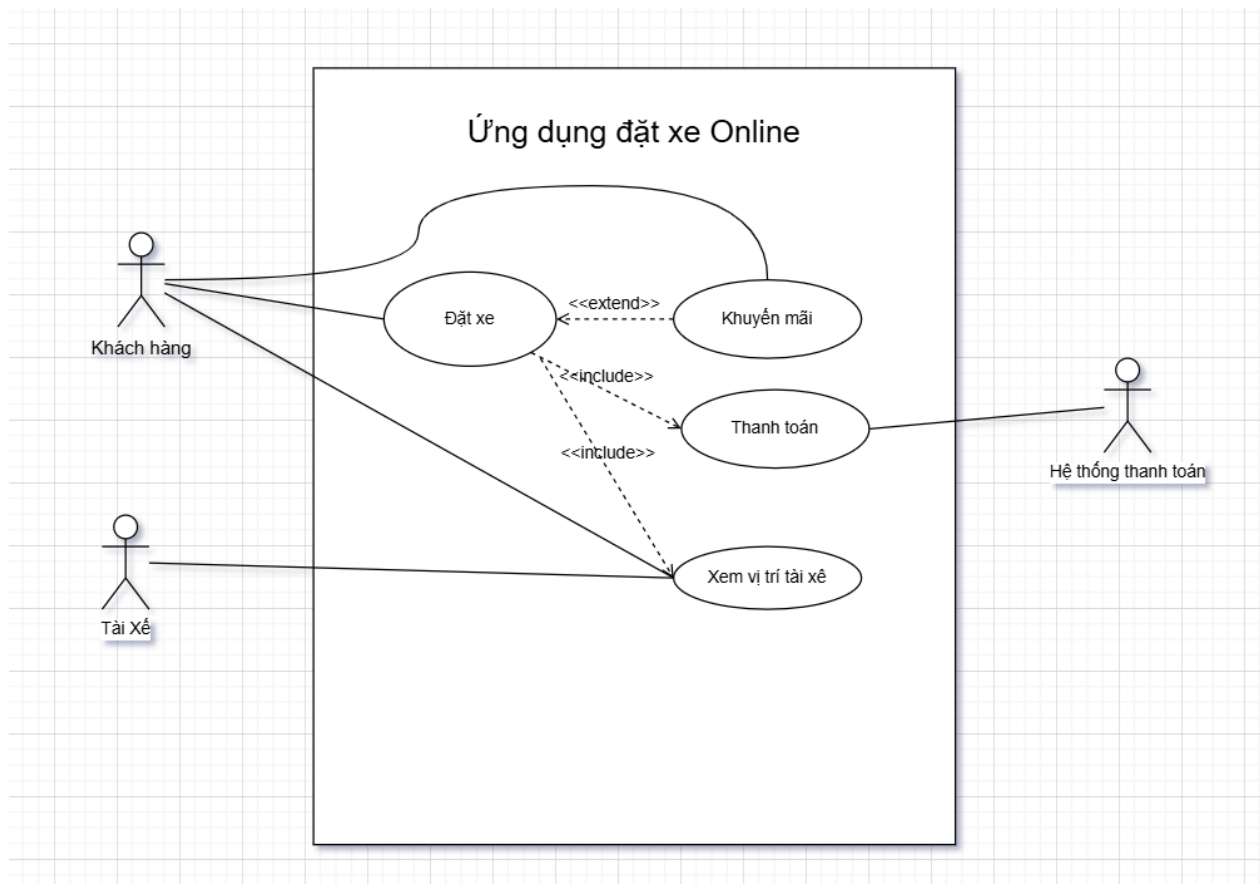
Bài 5:

Actor	Loại	Use Case phục vụ
Khách hàng	Primary	Đặt món ăn
Đơn vị giao hàng	Primary	Nhận đơn hàng
Nhà hàng	Primary	Cung cấp menu và thức ăn
Quản lý nhà hàng	Secondary	Quản lý đơn hàng và doanh thu
Hệ thống thanh toán	Secondary	Xử lý thanh toán
Người giao hàng	Primary	Giao hàng đến địa chỉ khách hàng
Hệ thống thông báo	Secondary	Gửi thông báo cho khách hàng và nhà hàng

Bài 6:

Thành phần	Nội dung mô tả
Tên Use Case	Đặt hàng
Actor	Khách hàng, Hệ thống
Mục tiêu	Khách hàng đặt món ăn mong muốn từ ứng dụng và xác nhận thanh toán để nhận hàng.
Luồng chính	<ol style="list-style-type: none">1. Khách hàng đăng nhập vào ứng dụng.2. Chọn món ăn và thêm vào giỏ hàng.3. Xem lại giỏ hàng và xác nhận đặt món.4. Hệ thống tính tổng tiền + phí giao hàng.5. Khách hàng chọn phương thức thanh toán (tiền mặt / online).6. Hệ thống xác nhận đơn và gửi thông báo thành công.
Luồng lỗi	<ul style="list-style-type: none">- Nếu giỏ hàng trống → hệ thống hiển thị thông báo “Không thể đặt hàng, giỏ hàng rỗng”.- Nếu thanh toán thất bại → hệ thống hiển thị lỗi và cho phép thử lại.- Nếu mất kết nối mạng → hệ thống lưu tạm đơn hàng và báo “Kết nối gián đoạn”.

Bài 7:



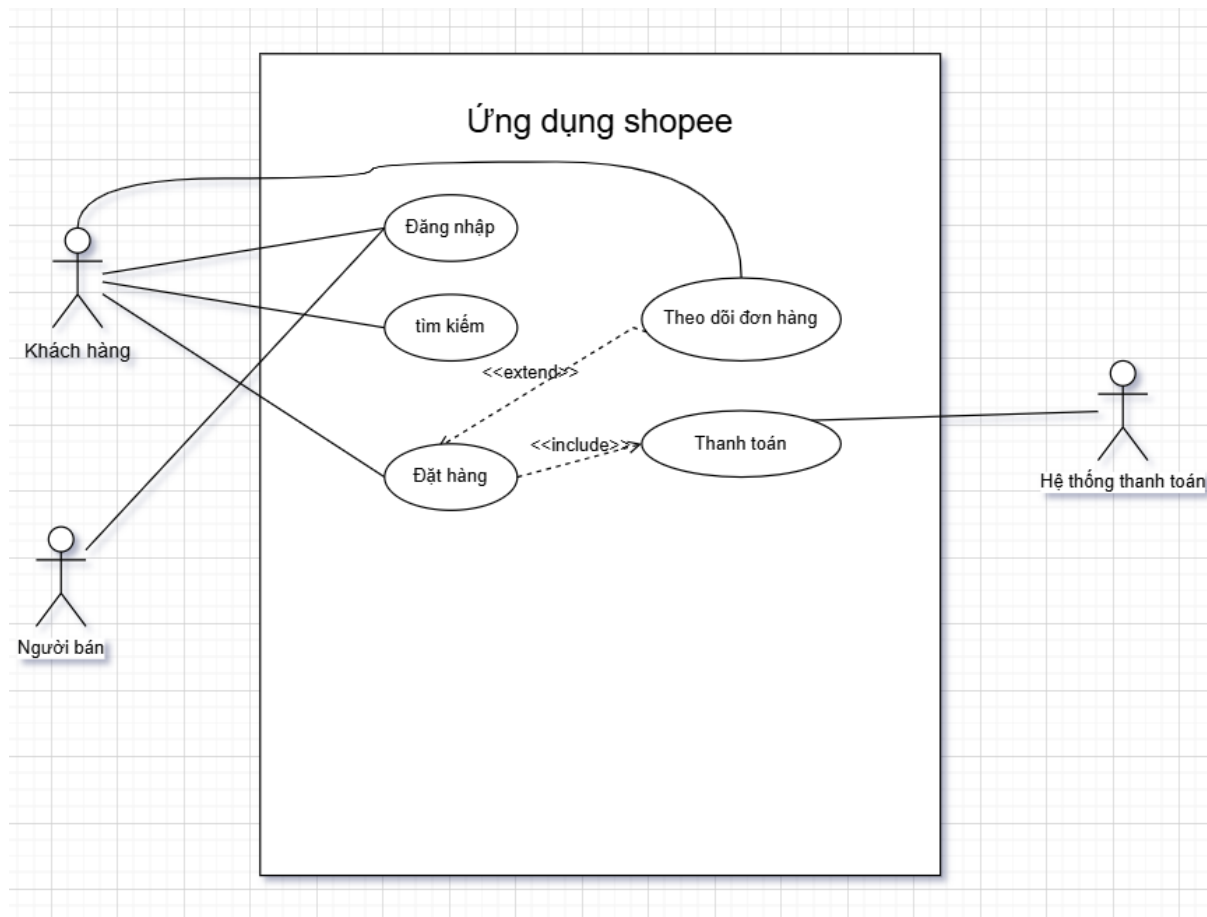
Bài 8:

Phân tích hệ thống Shopee

Actor	Mô tả vai trò	
Khách hàng	Người dùng đặt hàng, thanh toán, theo dõi đơn.	
Người bán	Đăng sản phẩm, xác nhận đơn hàng, xử lý vận chuyển.	
Hệ thống thanh toán	Xử lý giao dịch, xác nhận thanh toán, hoàn tiền.	

Các Use Case chính

Use Case	Mô tả ngắn gọn	
1. Đăng nhập	Người dùng truy cập vào tài khoản Shopee.	
2. Tìm kiếm sản phẩm	Khách hàng tìm sản phẩm theo tên hoặc danh mục.	
3. Đặt hàng	Khách chọn sản phẩm, thêm vào giỏ, xác nhận đặt hàng.	
4. Thanh toán	Hệ thống xử lý giao dịch qua ví ShopeePay hoặc ngân hàng.	
5. Theo dõi đơn hàng	Khách xem trạng thái giao hàng theo thời gian thực.	



Mô tả chi tiết Use Case “Đặt hàng”

Thuộc tính	Mô tả
Tên Use Case	Đặt hàng
Actor	Khách hàng, Hệ thống thanh toán, Người bán
Mục tiêu	Cho phép khách hàng chọn sản phẩm, xác nhận đơn và thanh toán để hoàn tất mua hàng.
Luồng chính	<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng chọn sản phẩm và thêm vào giỏ. Kiểm tra giỏ hàng và xác nhận số lượng. Hệ thống tính phí vận chuyển và hiển thị tổng tiền. Khách chọn phương thức thanh toán. Hệ thống thanh toán xử lý giao dịch. <p>Người bán nhận thông báo đơn hàng mới.</p>
Luồng lỗi	<ul style="list-style-type: none"> Nếu giỏ hàng trống → báo “Không thể đặt hàng”. Nếu thanh toán thất bại → báo “Giao dịch không thành công”. Nếu mất kết nối → hệ thống lưu đơn tạm thời.

Bài 9:

